

HĐTTL VN30 – CHIẾN LƯỢC TRADING MANG LẠI HIỆU QUẢ TRONG NGẮN HẠN

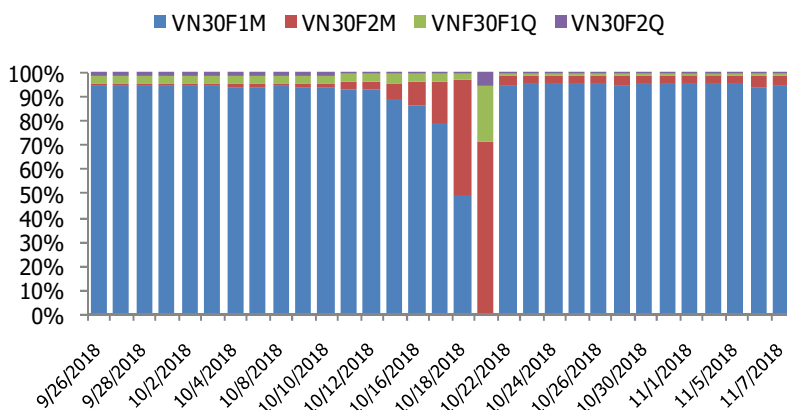
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	8	894.8	5.60
VN30F1812	20/12/2018	43	894.9	10.54
VN30F1903	21/03/2019	134	893.5	25.19
VN30F1906	20/06/2019	225	894.6	37.54

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra với kịch bản khá kịch tính. Sau khi giảm mạnh vào đầu giờ chiều, dòng tiền bắt đáy đã tăng mạnh về cuối phiên giúp Vn-Index lấy lại sắc xanh tăng điểm. Đóng góp lớn nhất vào đà tăng của VN-Index trong phiên hôm nay là VNM, VHM và BID. Trong đó, VNM tăng 1,5% lên 119.500 đồng/CP. VHM tăng 1% lên 72.700 đồng/CP. BID tăng 1,4% lên 32.450 đồng/CP và khớp lệnh 2 triệu cổ phiếu. Bên cạnh đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, STB, HDB, SAB, VIC...cũng duy trì được sắc xanh tốt và góp phần giúp VN-Index tăng điểm. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index tăng nhẹ 0,11 điểm (+0,01%) lên 922,16 điểm; trong khi Hnx-Index và Upcom-Index cũng thu hẹp đà giảm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp, nhà đầu tư vẫn tỏ ra thận trọng khi chứng khoán khu vực biến động tiêu cực khi có kết quả sơ bộ cuộc bầu cử. Khối ngoại mua ròng khá tích cực trên HSX, trong khi bán ròng nhẹ trên HNX và Upcom. Tính chung, khối ngoại đã mua ròng 80 tỷ đồng trên toàn thị trường và là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp.
- Thị trường chứng khoán đang trong một giai đoạn nhạy cảm với những diễn biến hết sức khó lường khi nhạy cảm với các thông tin bên ngoài, dòng tiền tham gia không ổn định, mặt bằng giá cổ phiếu rẻ nhưng thiếu yếu tố hỗ trợ...Do đó, chiến lược trading trong phiên tiếp tục mang lại hiệu quả trong ngắn hạn. Nhiều khả năng VN30-Index sẽ tiếp tục duy trì xu hướng giảm co trong biên độ 10-15 điểm. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 890-895 điểm và hoạt động mở vị thế bán có thể được cân nhắc khi VN30-Index tiệm cận ngưỡng 910-915 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực bán tăng mạnh về cuối phiên khiến Vn30 điều chỉnh giảm điểm, khối lượng giao dịch trở lại mức thấp cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 895-890-885 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 905-910-915 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 890-895 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 890 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua được vùng kháng cự 910 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 912 điểm.

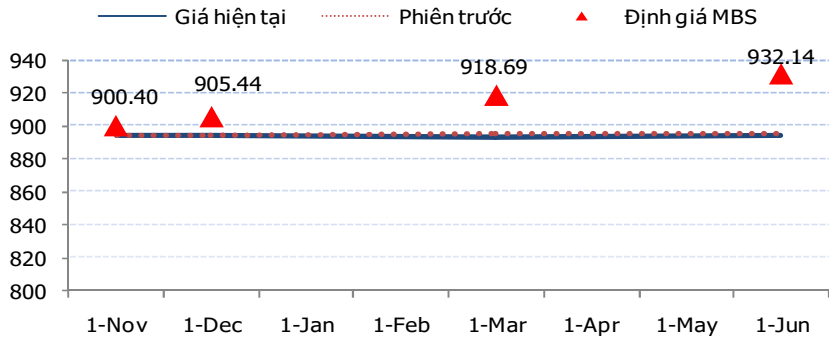
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Với những diễn biến giao dịch khó lường của thị trường, nhà đầu tư nên hạn chế giữ lệnh qua đêm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

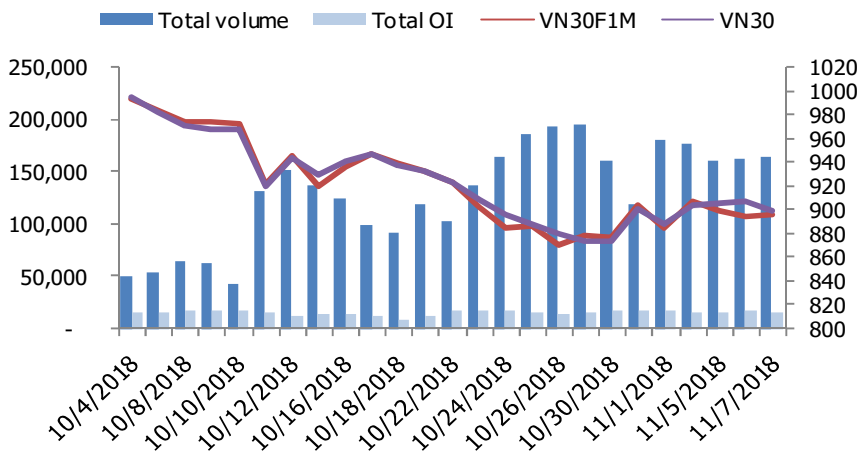
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	894.8	0.09	162,816	0.77	15429	-10.53
VN30F1812	894.9	-0.01	650	-3.27	840	3.70
VN30F1903	893.5	-0.28	170	-20.19	212	69.60
VN30F1906	894.6	-0.10	185	150.00	76	-14.61
Tổng			163,821	0.80	16,557	-9.37

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Chỉ số các hợp đồng đã có nhiều biến động bất ngờ trước khi đóng cửa về gần sát tham chiếu. Tăng trong phiên sáng rồi đảo chiều giảm trong phiên chiều, đến cuối ngày hợp đồng tháng 11 về mức 894,8 điểm, thấp hơn 4,45 điểm so với cơ sở. Hợp đồng VN30F1812 giảm 0,1 xuống 894,9 điểm, basis hiện đạt -4,35 điểm. Hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 0,28% và 0,10% lùi về 893,5 và 894,6 điểm, theo đó basis của hợp đồng này là -5,75 và -4,65 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục tăng nhẹ 0,8% so với phiên trước đạt 163.821 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 11 đạt 162.816 hợp đồng, tăng 0,77%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 14.642,07 tỷ đồng, giảm 0,06%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 900,40 điểm (cao hơn 5,60 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 905,44 điểm (+10,54 điểm), VN30F1903 là 918,69 điểm (+25,19 điểm) và VN30F1906 là 932,14 điểm (+37,54 điểm).

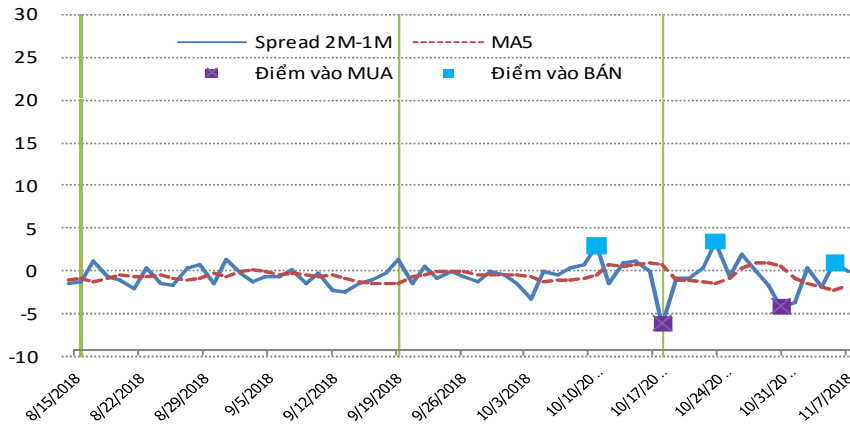
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



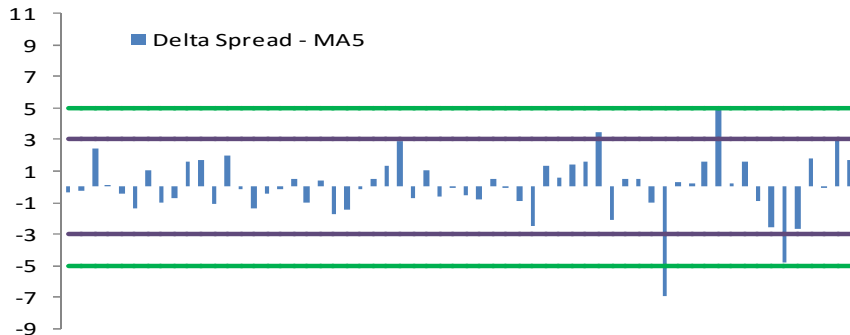
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.1	1	-0.9	-1.6	1.7
VN30F1Q - VN30F1M	-1.3	2	-3.3	-0.7	-0.6
VN30F1Q - VN30F2M	-1.4	1	-2.4	0.9	-2.3
VN30F2Q - VN30F1M	-0.2	1.5	-1.7	-0.9	0.7
VN30F2Q - VN30F2M	-0.3	0.5	-0.8	0.7	-1
VN30F2Q - VN30F1Q	1.1	-0.5	1.6	-0.2	1.3

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



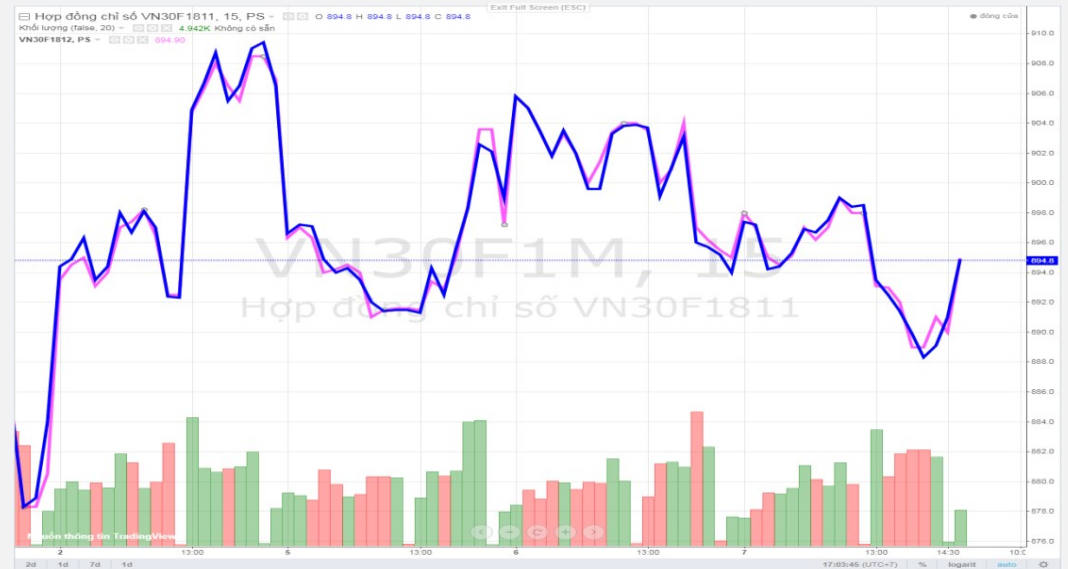
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



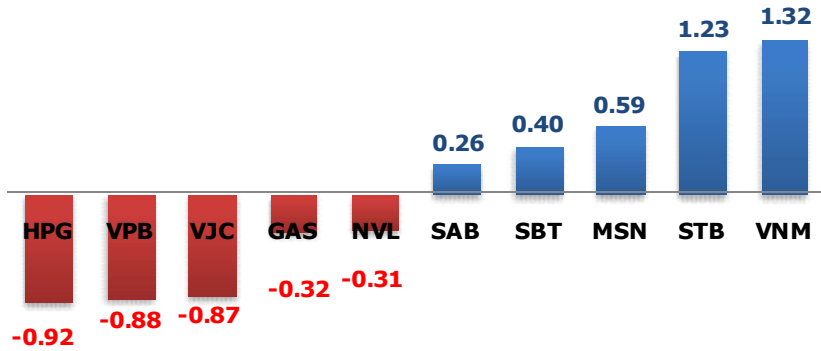
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch liền trước, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ -1,4 điểm đến 1,1 điểm. Trong phần lớn thời gian giao dịch các hợp đồng tương lai vẫn duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đang ở mức 0,1 điểm, giảm 0,9 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 đạt mức -1,4 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1903 tăng 1,6 điểm lên mức 1,1 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

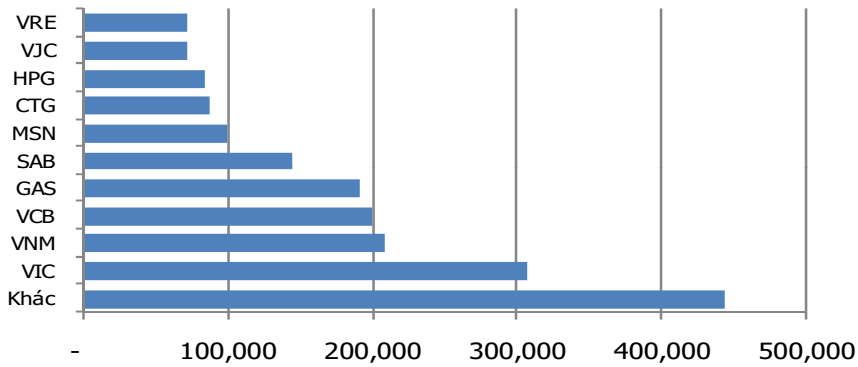
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



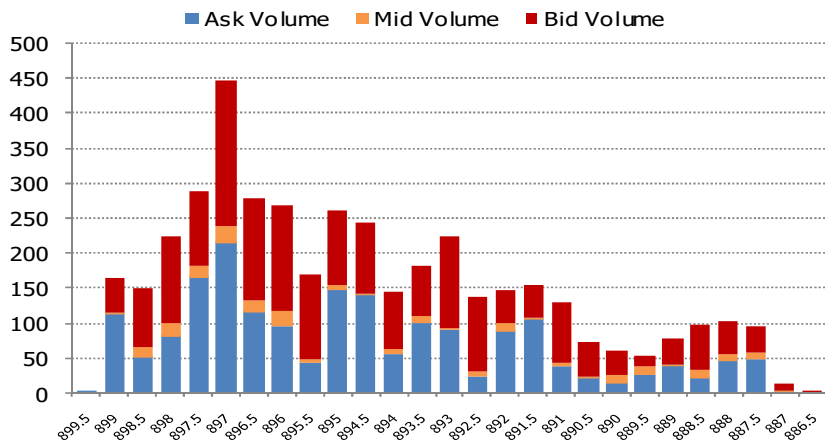
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường sáng nay diễn biến lình xình đi ngang với thanh khoản rất thấp. Mọi chú ý tập trung vào diễn biến của thị trường Mỹ với kết quả bầu cử đang diễn ra. Thị trường trong phiên chiều diễn ra tiêu cực khi áp lực bán giá thấp dâng cao trong khi lực cầu là rất khiêm tốn. Thị trường có thời điểm đã lùi sâu xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy nhiên, về cuối phiên nhờ lực đẩy của một vài cổ phiếu trụ cột nên VN-Index đã đảo chiều và tăng điểm nhẹ trở lại. Đóng góp lớn nhất vào đà tăng của VN-Index trong phiên hôm nay là VNM, VHM và BID. Trong đó, VNM tăng 1,5% lên 119.500 đồng/CP, VHM tăng 1% lên 72.700 đồng/CP, BID tăng 1,4% lên 32.450 đồng/CP. Bên cạnh đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, STB, SAB, VIC...cũng duy trì được sắc xanh tốt và góp phần giúp VN-Index tăng điểm và VN30 kéo về sát mốc tham chiếu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,36 điểm (-0,04%) xuống 899,25 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 8 mã tăng/17 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 45,54 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.453 tỷ đồng.
- Khối ngoại mua ròng khá tích cực trên HoSE, trong khi bán ròng nhẹ trên HNX và Upcom. Tính chung, khối ngoại đã mua ròng 80 tỷ đồng trên toàn thị trường và là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp. MSN là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 42,12 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là VNM (34,22 tỷ đồng), STB (30,19 tỷ đồng), HPG (19,25 tỷ đồng), GMD (14,24 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 29,97 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là HBC (16,31 tỷ đồng), GAS (16,22 tỷ đồng), BCG (6,69 tỷ đồng), DHG (6,06 tỷ đồng), ...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	922.16	0.01	16.01	- 6.31
Dow Jones	26,180.30	2.13	17.26	3.70
S&P 500	2,813.89	2.12	19.02	3.06
Nikkei 225	22,085.80	- 0.28	15.25	- 2.98
Shanghai	2,641.34	- 0.68	12.27	- 20.13
DAX	11,579.10	0.83	14.15	- 10.15
Vàng	1,226.60	0.17	-	- 5.21
Dầu WTI	61.78	0.19	-	3.86

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 07/11/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3,2 triệu thùng	2 triệu thùng	5,8 triệu thùng
[US] Tín dụng tiêu dùng T.9	22,9 tỷ USD	15,7 tỷ USD	10,9 tỷ USD
[TQ] Cán cân thương mại T.10	213 tỷ USD	209 tỷ USD	
Thứ Năm - 08/11/2018			
[US] Họp FOMC			
Thứ Sáu - 09/11/2018			
[UK] Tăng trưởng GDP Q.3 (Prelim)			
[US] Tăng trưởng PPI T.10			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng vọt sau khi các nhà đầu tư vượt qua rào cản của sự những bất chắc gây ra bởi cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ của nước này. Tài sản rủi ro được rót vốn mạnh khi đảng Dân chủ giành quyền kiểm soát Hạ viện và đảng Cộng hòa chiến thắng Thượng viện. Kết quả này làm lu mờ khả năng chính sách cắt giảm thuế của tổng thống Donald Trump sẽ bị đảo ngược, nhưng cũng làm giảm khả năng lãi suất có thể bị đẩy cao lên hơn nữa. Đô la Mỹ trượt giá cùng xu hướng với lợi suất trái phiếu Kho bạc.
- Sau cuộc bầu cử, sự chú ý của nhà đầu tư được chuyển sang những vấn đề khác. Trong đó, chủ đề vĩ mô lớn nhất vẫn là chiến thương mại sau những cảnh báo gần đây từ những tên tuổi lớn như Christine Lagarde của IMF và cựu Bộ trưởng Tài chính Hoa Kỳ Hank Paulson. Ngoài ra, Cục dự trữ liên bang cũng sẽ ra quyết định lãi suất vào thứ năm này, còn Theresa May đang đẩy mạnh với những nỗ lực để đồng ý một thỏa thuận Brexit.
- Trước đó cổ phiếu châu Âu cũng hồi phục mạnh mẽ. Các thị trường châu Á diễn biến phân hoá. Euro mạnh lên khi những dữ liệu cho thấy sản lượng công nghiệp Đức tăng trưởng tích cực trong tháng 9. Trữ lượng dầu thô tăng mạnh khiến giá dầu WTI nổi dài đà giảm, hiện đang được giao dịch quanh mức 61,8 USD/thùng. Vàng trượt giá nhẹ xuống mức 1.226,6 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS (16,22 tỷ đồng), BCG (6,69 tỷ đồng), DHG (6,06 tỷ đồng), ...Chốt phiên, GAS giảm 2.100 đồng xuống 99.800 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái điều chỉnh của chỉ số VN30. Việc giá dầu thế giới giảm 20% trong thời gian vừa qua đã ảnh hưởng xấu tới giá cổ phiếu dầu khí. Đường giá vẫn nằm dưới các đường trung bình ngắn hạn như MA5, MA10, MA20, MA100, MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu trái chiều nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 95.000-96.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 108.000-110.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	56,700	-1.73	2.12%	2.36	-0.06	10.15	1.86
CII	Construction & Materials	0.83	25,300	-0.39	1.80%	34.38	-0.03	76.14	1.25
CTD	Construction & Materials	1.16	152,000	0.00	1.40%	11.57	0.00	7.52	1.47
CTG	Banks	1.54	23,250	0.00	2.84%	63.97	0.00	11.26	1.24
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.49	84,000	-1.18	2.41%	12.58	-0.05	20.81	3.75
DPM	Chemicals	0.52	18,800	0.53	1.62%	4.53	0.03	12.60	0.92
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.42	41,850	-0.71	2.04%	20.80	-0.22	7.86	2.16
GAS	Oil & Gas Producers	1.70	99,800	-2.06	2.93%	60.76	-0.32	15.42	4.49
GMD	Industrial Transportation	1.24	27,700	0.00	1.09%	19.40	0.00	4.39	1.44
HPG	General Industrials	8.87	39,150	-1.14	1.66%	110.60	-0.92	9.03	2.14
HSG	Industrial Metals & Mining	0.38	8,500	-2.52	3.29%	41.55	-0.09	4.57	0.63
KDC	Food Producers	0.55	25,250	-1.75	2.18%	1.40	-0.09	#N/A N/A	0.86
MBB	Banks	4.54	21,500	0.00	1.41%	59.77	0.00	9.09	1.48
MSN	Financial Services	7.88	84,700	0.83	2.03%	75.67	0.59	15.64	5.06
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.18	112,000	0.54	2.16%	72.26	0.20	12.96	4.43
NVL	Real Estate Investment & Services	3.91	69,200	-0.86	1.45%	12.34	-0.31	29.23	3.62
PLX	Oil & Gas Producers	1.23	59,500	-1.33	3.07%	40.58	-0.15	18.11	3.52
PNJ	General Retailers	2.36	96,200	-0.82	2.09%	29.48	-0.18	17.72	4.61
REE	Industrial Engineering	0.95	31,300	-0.95	1.60%	11.17	-0.08	6.18	1.11
ROS	Construction & Materials	0.96	38,000	-1.43	4.09%	48.17	-0.13	29.38	3.74
SAB	Beverages	3.85	225,000	0.76	2.23%	8.93	0.26	32.60	8.67
SBT	Food Producers	1.19	22,450	3.94	4.90%	90.35	0.40	21.57	1.84
SSI	Financial Services	1.52	28,500	-0.35	2.50%	53.35	-0.05	9.83	1.51
STB	Banks	3.87	12,700	3.67	5.35%	142.71	1.23	17.08	0.96
VCB	Banks	3.55	55,500	-0.54	2.00%	37.13	-0.17	16.52	3.25
VIC	Real Estate Investment & Services	10.47	96,000	0.21	2.12%	58.02	0.20	70.26	5.57
VJC	Travel & Leisure	6.35	132,000	-1.49	4.30%	84.93	-0.87	13.95	6.75
VNM	Food Producers	9.74	119,500	1.53	2.38%	160.20	1.32	23.91	8.17
VPB	Banks	6.76	20,650	-1.43	2.93%	56.56	-0.88	7.32	1.68
VRE	General Retailers	5.66	30,400	0.00	1.83%	27.64	0.00	47.08	2.72

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn